

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC - HỌC PHẦN

Học Kỳ 1 - Năm Học 2024-2025

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2403 A
Nguyễn Trung Lục

Số tín chỉ: 3

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/học phần
1	2124030014	Nguyễn Hoài An	19/11/2006	CCQ2403A	7.7	7.6	7.6
2	2124030013	Nguyễn Duy Anh	29/08/2006	CCQ2403A	6.5	7.6	7.2
3	2124030222	Nguyễn Ngô Hoàng Anh	15/04/2006	CCQ2403B	7.4	6.8	7.0
4	2124030032	Ngô Quan Bảo	28/03/2006	CCQ2403A	7.8	7.6	7.7
5	2124030056	Phùng Phúc Bảo	10/06/2006	CCQ2403B	8.1	7.4	7.7
6	2124030019	Vũ Hồng Công Đại	26/05/2005	CCQ2403A	7.3	8.2	7.8
7	2124030053	Nguyễn Hồ Hữu Dân	10/11/2006	CCQ2403B	8.2	7.2	7.6
8	2124030012	Đoàn Công Danh	13/06/2006	CCQ2403A	7.9	8.2	8.1
9	2124030155	Cáp Xuân Đông	20/04/2006	CCQ2403E	6.6	7.4	7.1
10	2124030162	Đặng Lâm Đồng	08/10/2006	CCQ2403E	5.1	8.2	7.0
11	2124030021	Chu Minh Đức	14/12/2005	CCQ2403A	8.1	7.2	7.6
12	2124030004	Nguyễn Hữu Lân Dũng	14/12/2005	CCQ2403A	8	6.6	7.2
13	2124030142	Hồ Thành Dĩ	30/07/2006	CCQ2403E	7.8	6.0	6.7
14	2124030058	Nguyễn Thanh Hà	19/03/2006	CCQ2403B	7.9	7.8	7.8
15	2124030036	Nguyễn Thanh Hải	02/05/2005	CCQ2403B	7.8	7.4	7.6
16	2124030016	Đinh Quang Hậu	26/10/2006	CCQ2403A	8.2	7.8	8.0
17	2124030149	Đoàn Văn Hậu	23/02/2006	CCQ2403E	7.8	7.2	7.4
18	2124030047	Lương Trọng Hiếu	17/03/2006	CCQ2403B	7.5	7.4	7.4
19	2124030037	Nguyễn Minh Hiếu	15/10/2006	CCQ2403B	7.6	7.8	7.7
20	2124030044	Nguyễn Minh Hiếu	24/04/2006	CCQ2403B	7.7	7.2	7.4
21	2124030065	Phạm Minh Hiếu	11/09/2005	CCQ2403B	0		0.0
22	2124030151	Trương Thanh Hùng	17/04/2006	CCQ2403E	5.5	7.2	6.5
23	2124030046	Trương Ngô Quốc Hưng	26/08/2006	CCQ2403B	5.8	5.4	5.6
24	2124030042	Đào Hoàng Huy	16/10/2006	CCQ2403B	7.6	8.2	8.0

25	2124030048	Huỳnh Thanh	Huy	21/07/2006	CCQ2403B	8	5.4	6.4
26	2124030003	Huỳnh Văn	Huy	20/04/2005	CCQ2403A	0		0.0
27	2124030041	Nguyễn Hữu	Huy	25/08/2006	CCQ2403B	8.1	5.2	6.4
28	2124030146	Trần Đức	Huy	05/05/2006	CCQ2403E	6.7	7.2	7.0
29	2124030054	Trần Gia	Huy	04/01/2006	CCQ2403B	8.5	7.2	7.7
30	2124030005	Trần Bảo	Huynh	29/12/2006	CCQ2403A	7.6	8.0	7.8
31	2124030009	Huỳnh Minh	Kha	07/04/2006	CCQ2403A	7.8	5.2	6.2
32	2124030153	Đỗ Văn	Khải	02/12/2000	CCQ2403E	0		0.0
33	2124030150	Phan Gia Tấn	Khang	13/08/2006	CCQ2403E	5.9	6.6	6.3
34	2124030057	Nguyễn Trần Duy	Khanh	19/06/2006	CCQ2403B	7.3	8.2	7.8
35	2124030144	Đặng Quốc	Khánh	29/07/2004	CCQ2403E	6.8	6.2	6.4
36	2124030159	Đặng Việt	Khánh	22/10/2006	CCQ2403E	4.3	6.6	5.7
37	2124030147	Nguyễn Gia	Kiệt	18/01/2006	CCQ2403E	7.3	5.8	6.4
38	2124030213	Trần Hoàng	Kiệt	23/09/2005	CCQ2403B	8.1	6.0	6.8
39	2124030033	Huỳnh Tấn	Long	21/01/2006	CCQ2403A	7.6	7.4	7.5
40	2124030034	Trần Quốc	Lý	21/10/2006	CCQ2403A	7.8	6.0	6.7
41	2124030022	Lý Kiến	Mẫn	05/12/2006	CCQ2403A	6.9	8.4	7.8
42	2124030035	Phí Đăng	Minh	10/12/2006	CCQ2403A	6.9	7.8	7.4
43	2124030060	Huỳnh Trọng	Nghĩa	23/03/2006	CCQ2403B	6.9	6.8	6.8
44	2124030062	Phạm Thành	Nhân	27/07/2006	CCQ2403B	7.1	7.8	7.5
45	2124030031	Nguyễn Hữu	Nhật	20/03/2006	CCQ2403A	6.9	7.4	7.2
46	2124030067	Nguyễn Công	Ninh	03/12/2006	CCQ2403B	7.7	7.4	7.5
47	2124030145	Phạm Khắc	Phi	05/10/2006	CCQ2403E	8	5.8	6.7
48	2124030018	Nguyễn Thanh	Phong	22/04/2006	CCQ2403A	7.4	7.4	7.4
49	2124030045	Lê Trường	Phúc	26/07/2005	CCQ2403B	7	7.6	7.4
50	2124030143	Dương Công	Phước	18/07/2005	CCQ2403E	8.1	6.4	7.1
51	2124030040	Mai Văn	Phước	09/01/2006	CCQ2403B	6	7.6	7.0
52	2124030028	Phùng Lý	Phước	02/05/2001	CCQ2403A	8.2	8.4	8.3
53	2124030026	Nguyễn Bình	Quân	25/07/2006	CCQ2403A	5.9	6.4	6.2
54	2124030070	Trần Đăng	Quang	01/05/2006	CCQ2403B	7.5	8.2	7.9
55	2124030030	Nguyễn Hải	Quy	01/03/2006	CCQ2403A	6.1	7.4	6.9
56	2124030059	Võ Văn	Quyển	07/02/2006	CCQ2403B	7.3	5.2	6.0
57	2124030061	Lê Trường	Sinh	01/03/2006	CCQ2403B	8.1	6.2	7.0
58	2124030157	Thành Ngọc	Sơn	12/04/2005	CCQ2403E	6.5	7.0	6.8
59	2124030011	Trần Đình	Sơn	22/03/2006	CCQ2403A	8.2	7.2	7.6
60	2124030024	Đoàn Phát	Tài	13/09/2006	CCQ2403A	6.5	8.2	7.5

61	2124030001	Nguyễn Thanh	Tâm	22/02/2004	CCQ2403A	7.6	8.4	8.1
62	2124030066	Phan Hữu Nhật	Tân	18/10/2006	CCQ2403B	7.1	7.8	7.5
63	2124030007	Nguyễn Quốc	Thắng	03/02/2006	CCQ2403A	7.7	6.8	7.2
64	2124030055	Trần Minh	Thành	27/10/2006	CCQ2403B	7.6	8.6	8.2
65	2124030027	Trần Vĩ	Thành	05/11/2006	CCQ2403A	5.5	6.4	6.0
66	2124030188	Đình Quang	Thịnh	28/02/2006	CCQ2403B	7.7	8.0	7.9
67	2124030008	Nguyễn Hoài Phước	Thịnh	03/10/2006	CCQ2403A	7.8	7.2	7.4
68	2124030156	Lâm Minh	Thông	20/10/2005	CCQ2403E	8.1	5.4	6.5
69	2124030010	Lê Quang	Thông	31/07/2006	CCQ2403A	8.5	6.6	7.4
70	2124030025	Nguyễn Trần Từ	Thức	24/06/2006	CCQ2403A	5.3	6.8	6.2
71	2124030068	Huỳnh Văn	Thương	06/01/2006	CCQ2403B	7.2	8.8	8.2
72	2124030020	Đỗ Quốc	Ti	15/10/2006	CCQ2403A	7.8	8.4	8.2
73	2124030023	Trần Hữu	Tính	17/12/2006	CCQ2403A	7.4	7.8	7.6
74	2124030039	Nguyễn Bùi Khánh	Toàn	17/04/2006	CCQ2403B	8.3	7.4	7.8
75	2124030002	Võ Nam	Trà	09/09/2005	CCQ2403A	6.1	6.4	6.3
76	2124030158	Lê Thanh	Trí	22/03/2006	CCQ2403E	4.9	6.4	5.8
77	2124030043	Trần Minh	Trí	20/09/2006	CCQ2403B	7	7.4	7.2
78	2124030017	Trần Văn Trọng	Tú	03/03/2006	CCQ2403A	8.7	8.0	8.3
79	2124030029	Quách Đại	Tứ	17/01/2006	CCQ2403A	7.6	8.4	8.1
80	2124030051	Dương Văn	Tuấn	03/10/2004	CCQ2403B	7.8	8.6	8.3
81	2124030154	Lê Anh	Tuấn	21/05/2004	CCQ2403E	7.7	6.6	7.0
82	2124030063	Trần Chí	Văn	28/03/2006	CCQ2403B	5	7.6	6.6
83	2124030221	Lê Văn	Việt	18/10/2006	CCQ2403E	5.7	5.0	5.3
84	2124030015	Nguyễn Văn	Vinh	19/12/2006	CCQ2403A	7.5	7.2	7.3
85	2124030050	Nguyễn Chí	Vĩnh	27/11/2005	CCQ2403B	6.6	6.2	6.4
86	2124030052	Đào Duy	Ý	14/12/2006	CCQ2403B	7.5	7.6	7.6
87								
88								
89								
90								
91								

Tp. Thủ Đức, ngày 19 tháng 09 năm 2024

GIẢNG VIÊN

Phòng Quản Lý Đào Tạo

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học Kỳ 1- Năm Học 2024-2025

Môn học/Nhóm
CBGD

GD quốc phòng và AN – Lớp CCQ2403A
Nguyễn Trung Lục

Số tín chỉ: 5

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2124030014	Nguyễn Hoài	An	19/11/2006	CCQ2403A	6.50	7.50	6.00	8.00	9.00	7.7	
2	2124030013	Nguyễn Duy	Anh	29/08/2006	CCQ2403A	6.5	6.5	6	9.3	4	6.5	
3	2124030222	Nguyễn Ngô Hoàng	Anh	15/04/2006	CCQ2403B	6.5	5.5	8	7	9	7.4	
4	2124030032	Ngô Quan	Bảo	28/03/2006	CCQ2403A	6	9	6	7.7	9	7.8	
5	2124030056	Phùng Phúc	Bảo	10/06/2006	CCQ2403B	4	6.5	7	9.7	10	8.1	
6	2124030019	Vũ Hồng Công	Đại	26/05/2005	CCQ2403A	4.5	4	8	8.3	9	7.3	
7	2124030053	Nguyễn Hồ Hữu	Dân	10/11/2006	CCQ2403B	7	7.5	7.5	8.7	9	8.2	
8	2124030012	Đoàn Công	Danh	13/06/2006	CCQ2403A	6.5	7.5	7	8	9	7.9	
9	2124030155	Cáp Xuân	Đồng	20/04/2006	CCQ2403E	6	6.5	6	5.7	8	6.6	
10	2124030162	Đặng Lâm	Đồng	08/10/2006	CCQ2403E	7	7	7	2.3	5	5.1	
11	2124030021	Chu Minh	Đức	14/12/2005	CCQ2403A	6.5	8.5	8.0	8.0	9.0	8.1	
12	2124030004	Nguyễn Hữu Lân	Dũng	14/12/2005	CCQ2403A	6	8.5	8.0	7.7	9.0	8	
13	2124030142	Hồ Thành	Dỹ	30/07/2006	CCQ2403E	6	6.5	6.5	8.7	9.0	7.8	
14	2124030058	Nguyễn Thanh	Hà	19/03/2006	CCQ2403B	7	7.5	8.0	8.3	8.0	7.9	
15	2124030036	Nguyễn Thanh	Hải	02/05/2005	CCQ2403B	6.5	6.5	8.0	8.7	8.0	7.8	
16	2124030016	Đinh Quang	Hậu	26/10/2006	CCQ2403A	6.5	9.0	7.0	8.3	9.0	8.2	
17	2124030149	Đoàn Văn	Hậu	23/02/2006	CCQ2403E	5	7.0	8.0	8.3	9.0	7.8	
18	2124030047	Lương Trọng	Hiếu	17/03/2006	CCQ2403B	6	6.0	6.0	8.3	9.0	7.5	
19	2124030037	Nguyễn Minh	Hiếu	15/10/2006	CCQ2403B	6.5	7.5	7.5	7.0	9.0	7.6	
20	2124030044	Nguyễn Minh	Hiếu	24/04/2006	CCQ2403B	6.5	8.0	8.0	6.7	9.0	7.7	
21	2124030065	Phạm Minh	Hiếu	11/09/2005	CCQ2403B						0	
22	2124030151	Trương Thanh	Hùng	17/04/2006	CCQ2403E	5	5.0	0.0	9.3	5.0	5.5	
23	2124030046	Trương Ngô Quốc	Hưng	26/08/2006	CCQ2403B	6.5		8.0	8.0	5.0	5.8	
24	2124030042	Đào Hoàng	Huy	16/10/2006	CCQ2403B	5	7.0	7.0	8.0	9.0	7.6	
25	2124030048	Huỳnh Thanh	Huy	21/07/2006	CCQ2403B	7	8.5	8.0	8.3	8.0	8	

26	2124030003	Huỳnh Văn	Huy	20/04/2005	CCQ2403A						0	
27	2124030041	Nguyễn Hữu	Huy	25/08/2006	CCQ2403B	6	7.0	8.0	10.0	8.0	8.1	
28	2124030146	Trần Đức	Huy	05/05/2006	CCQ2403E	6	9.0	6.5	5.7	7.0	6.7	
29	2124030054	Trần Gia	Huy	04/01/2006	CCQ2403B	6	6.0	8.0	9.7	10.0	8.5	
30	2124030005	Trần Bảo	Huynh	29/12/2006	CCQ2403A	6	6.5	6.0	8.3	9.0	7.6	
31	2124030009	Huỳnh Minh	Kha	07/04/2006	CCQ2403A	4	7.5	8.0	9.7	8	7.8	
32	2124030153	Đỗ Văn	Khải	02/12/2000	CCQ2403E						0	
33	2124030150	Phan Gia Tấn	Khang	13/08/2006	CCQ2403E	6.5	4.5	6.5	5.0	7.0	5.9	
34	2124030057	Nguyễn Trần Duy	Khanh	19/06/2006	CCQ2403B	6.5	5.0	8.0	6.7	9.0	7.3	
35	2124030144	Đặng Quốc	Khánh	29/07/2004	CCQ2403E	6	4.0	6.5	8.7	7.0	6.8	
36	2124030159	Đặng Việt	Khánh	22/10/2006	CCQ2403E	5.5		6.5	8.0	1.0	4.3	
37	2124030147	Nguyễn Gia	Kiệt	18/01/2006	CCQ2403E	6	5.5	6.5	8.6	8.0	7.3	
38	2124030213	Trần Hoàng	Kiệt	23/09/2005	CCQ2403B	6.5	5.0	8.0	9.7	9.0	8.1	
39	2124030033	Huỳnh Tấn	Long	21/01/2006	CCQ2403A	6.5	6.0	7.0	8.0	9.0	7.6	
40	2124030034	Trần Quốc	Lý	21/10/2006	CCQ2403A	7	7.0	7.5	7.7	9.0	7.8	
41	2124030022	Lý Kiến	Mẫn	05/12/2006	CCQ2403A	6.5	6.0	8.0	5.0	9.0	6.9	
42	2124030035	Phí Đăng	Minh	10/12/2006	CCQ2403A	6	7.0	7.0	5.0	9.0	6.9	
43	2124030060	Huỳnh Trọng	Nghĩa	23/03/2006	CCQ2403B	6.5	7.5		8.0	9.0	6.9	
44	2124030062	Phạm Thành	Nhân	27/07/2006	CCQ2403B	6.5	7.5	6.0	6.0	9.0	7.1	
45	2124030031	Nguyễn Hữu	Nhật	20/03/2006	CCQ2403A	4.5	7.0	7.0	9.0	6.0	6.9	
46	2124030067	Nguyễn Công	Ninh	03/12/2006	CCQ2403B	6	5.5	8.0	8.3	9.0	7.7	
47	2124030145	Phạm Khắc	Phi	05/10/2006	CCQ2403E	6.5	6.0	8.0	8.7	9.0	8	
48	2124030018	Nguyễn Thanh	Phong	22/04/2006	CCQ2403A	6.5	6.5	7.5	7.7	8.0	7.4	
49	2124030045	Lê Trường	Phúc	26/07/2005	CCQ2403B	5.5	5.5	8.0	7.0	8.0	7	
50	2124030143	Dương Công	Phước	18/07/2005	CCQ2403E	6.5	9.0	6.0	7.7	10.0	8.1	
51	2124030040	Mai Văn	Phước	09/01/2006	CCQ2403B	5.5	5.0	8.0	2.7	9.0	6	
52	2124030028	Phùng Lý	Phước	02/05/2001	CCQ2403A	7	9.0	8.0	7.7	9.0	8.2	
53	2124030026	Nguyễn Bình	Quân	25/07/2006	CCQ2403A	7.5		6.5	9.7	4.0	5.9	
54	2124030070	Trần Đăng	Quang	01/05/2006	CCQ2403B	5	4.0	8.0	8.7	9.0	7.5	
55	2124030030	Nguyễn Hải	Quy	01/03/2006	CCQ2403A	6.5	7.5	7.0	5.0	6.0	6.1	
56	2124030059	Võ Văn	Quyển	07/02/2006	CCQ2403B	6	7.0	8.0	8.0	7.0	7.3	
57	2124030061	Lê Trường	Sinh	01/03/2006	CCQ2403B	6.5	6.5	8.0	8.7	9.0	8.1	
58	2124030157	Thành Ngọc	Sơn	12/04/2005	CCQ2403E	6.5	7.5	7.5	5.0	7.0	6.5	
59	2124030011	Trần Đình	Sơn	22/03/2006	CCQ2403A	7	7.0	7.5	9.0	9.0	8.2	
60	2124030024	Đoàn Phát	Tài	13/09/2006	CCQ2403A	4	6.0	7.5	5.0	9.0	6.5	
61	2124030001	Nguyễn Thanh	Tâm	22/02/2004	CCQ2403A	6	7.5	8.0	6.7	9.0	7.6	

62	2124030066	Phan Hữu Nhật	Tân	18/10/2006	CCQ2403B	6	7.0	7.0	6.0	9.0	7.1	
63	2124030007	Nguyễn Quốc	Thắng	03/02/2006	CCQ2403A	6.5	6.5	6.0	8.3	9.0	7.7	
64	2124030055	Trần Minh	Thành	27/10/2006	CCQ2403B	6	7.0	8.0	7.0	9.0	7.6	
65	2124030027	Trần Vĩ	Thành	05/11/2006	CCQ2403A	6.5		6.5	8.7	4.0	5.5	
66	2124030188	Đình Quang	Thịnh	28/02/2006	CCQ2403B	6	4.0	8.0	9.0	9.0	7.7	
67	2124030008	Nguyễn Hoài Phước	Thịnh	03/10/2006	CCQ2403A	5	5.0	8.0	9.3	9.0	7.8	
68	2124030156	Lâm Minh	Thông	20/10/2005	CCQ2403E	6	6.5	6.5	9.7	9.0	8.1	
69	2124030010	Lê Quang	Thông	31/07/2006	CCQ2403A	6.5	7.5	7.5	10.0	9.0	8.5	
70	2124030025	Nguyễn Trần Từ	Thức	24/06/2006	CCQ2403A	6.5	6.0	8.0	2.3	6.0	5.3	
71	2124030068	Huỳnh Văn	Thương	06/01/2006	CCQ2403B	4	6.0	8.0	8.3	8.0	7.2	
72	2124030020	Đỗ Quốc	Ti	15/10/2006	CCQ2403A	6.5	6.0	6.0	9.0	9.0	7.8	
73	2124030023	Trần Hữu	Tính	17/12/2006	CCQ2403A	6.5	8.5	7.5	5.7	9.0	7.4	
74	2124030039	Nguyễn Bùi Khánh	Toàn	17/04/2006	CCQ2403B	6.5	7.0	8.0	9.3	9.0	8.3	
75	2124030002	Võ Nam	Trà	09/09/2005	CCQ2403A	5	5.0	6.5	9.0	4.0	6.1	
76	2124030158	Lê Thanh	Trí	22/03/2006	CCQ2403E	5.5	5.0	8.0	6.0	2.0	4.9	
77	2124030043	Trần Minh	Trí	20/09/2006	CCQ2403B	6.5	8.0		8.3	9.0	7	
78	2124030017	Trần Văn Trọng	Tú	03/03/2006	CCQ2403A	6.5	7.0	8.0	9.7	10.0	8.7	
79	2124030029	Quách Đại	Tứ	17/01/2006	CCQ2403A	7	9.0	7.5	5.0	10.0	7.6	
80	2124030051	Dương Văn	Tuấn	03/10/2004	CCQ2403B	5	7.5	8.0	9.0	8.0	7.8	
81	2124030154	Lê Anh	Tuấn	21/05/2004	CCQ2403E	5.5	8.5	6.0	8.0	9.0	7.7	
82	2124030063	Trần Chí	Văn	28/03/2006	CCQ2403B	6	6.5	7.0	6.7	1.0	5	
83	2124030221	Lê Văn	Việt	18/10/2006	CCQ2403E	4	3.0	6.5	6.3	7.0	5.7	
84	2124030015	Nguyễn Văn	Vinh	19/12/2006	CCQ2403A	7.5	6.5	8.0	6.3	9.0	7.5	
85	2124030050	Nguyễn Chí	Vĩnh	27/11/2005	CCQ2403B	6.5	5.5	6.5	7.7	6.0	6.6	
86	2124030052	Đào Duy	Ý	14/12/2006	CCQ2403B	6.5	7.0	7.0	7.0	9.0	7.5	
87												
88												
89												
90												
91												
92												

Thủ Đức, ngày 19 tháng 09 năm 2024

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Trung Lục

